

Số: *602*/LĐLĐ-CSPL&QHLD

Ninh Bình, ngày *16* tháng *3* năm 2021

V/v đơn đốc hướng dẫn,
thương lượng ký TULĐTT

Kính gửi: - LĐLĐ các huyện, thành phố;
- Các Công đoàn ngành.

Thời gian qua, LĐLĐ các huyện, thành phố và Công đoàn ngành đã quan tâm hướng dẫn, đơn đốc các CĐCS doanh nghiệp thương lượng, ký kết và thực hiện Thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT). Vì vậy, chất lượng TULĐTT đang ngày càng được nâng lên, nhiều điều khoản có lợi hơn quy định của pháp luật cho người lao động đã được các CĐCS thương lượng, ký kết và thực hiện trên thực tế. Tuy nhiên, tỷ lệ các bản TULĐTT (Đạt từ loại B trở lên) chưa đảm bảo chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và Đại hội XV Công đoàn Ninh Bình.

Trong thời gian tới, để nâng cao tỷ lệ ký kết và chất lượng các bản TULĐTT tại các CĐCS doanh nghiệp, LĐLĐ tỉnh yêu cầu LĐLĐ các huyện, thành phố, các Công đoàn ngành thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Đơn đốc, hướng dẫn các CĐCS doanh nghiệp thương lượng, ký bổ sung TULĐTT đã hết hạn.
2. Hướng dẫn các CĐCS doanh nghiệp mới thành lập chủ động đề xuất với chủ doanh nghiệp tổ chức thương lượng, ký kết TULĐTT.
3. Giám sát việc thực hiện các nội dung đã ký kết trong TULĐTT; gửi các bản TULĐTT đã ký kết về LĐLĐ tỉnh (qua Ban CSPL&QHLD) để theo dõi, tổng hợp. LĐLĐ tỉnh yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm bảng tổng hợp theo dõi TULĐTT của các đơn vị). *JKL*

Nơi nhận:

- Như kính gửi; (Website)
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Kim Long

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH NINH BÌNH



TỔNG HỢP THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ TÍNH ĐẾN 10/3/2021

(Kèm theo Công văn số 62 /LĐLĐ-CSPL&QHLĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh)

Stt	Tên đơn vị	Tổng số doanh nghiệp, đơn vị	Số DN ký TULĐTT				Số DN chưa ký TULĐTT	Ghi chú
			Tổng số DN đã ký TULĐTT	Số TULĐTT còn hạn	Số TULĐTT hết hạn			
1	LĐLĐ TP Ninh Bình	53	42	26	16	11		
2	LĐLĐ TP Tam Điệp	34	22	20	2	12	2 DN dừng HĐ	
3	LĐLĐ huyện Yên Mô	19	11	4	7	8	2 DN dừng HĐ	
4	LĐLĐ huyện Yên Khánh	26	20	12	8	6		
5	LĐLĐ huyện Kim Sơn	20	14	13	1	6		
6	LĐLĐ huyện Hoa Lư	21	13	9	4	8		
7	LĐLĐ huyện Gia Viễn	25	18	17	2	6	01 DN có 02 LĐ	
8	LĐLĐ huyện Nho Quan	19	13	7	6	6		
9	CE ngành Y tế	3	3	3	0	0		
10	CE ngành Nông nghiệp và PTNT	8	6	2	4	2	1 DN dừng HĐ	
12	CE Các Khu công nghiệp	38	26	19	7	12		
13	CE Giáo dục	3	3	3	0	3		
	TỔNG	269	191	135	57	80		